

Bản án số: **145/2021/HS-ST**
Ngày 17/12/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thảo và ông Lê Hoàng Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 152/2021/TLST- HS ngày 20 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2021/QĐXXST- HS ngày 05/12/2021, đối với bị cáo:

ĐỖ T, sinh ngày 23/10/1983, tại thành phố Tuyền Quang

Nơi cư trú: Tổ dân phố 01, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đỗ K và bà Đặng M; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền sự: Ngày 01/10/2018 Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang ra quyết định số 23/2018/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng (trong thời gian đang chấp hành thì thực hiện hành vi phạm tội, bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/5/2019).

Tiền án: - Ngày 18/5/2016 Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng ma túy tàng trữ là 0,346 g Heroin (chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/11/2017);

- Ngày 23/9/2019 Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2020);

Nhân thân:

- Ngày 31/7/2000 Tòa án nhân dân thị xã Tuyền Quang (nay là thành phố Tuyền Quang) xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 19/9/2002 Tòa án nhân dân tỉnh Tuyền Quang xét xử phúc thẩm xử phạt 40 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Ngày 21/10/2005 UBND phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện tại cộng đồng;

- Ngày 04/01/2006 UBND thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện tại Công trường 06 thị xã Tuyên Quang;

- Ngày 09/02/2007 UBND thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) ra quyết định đưa đối tượng cai nghiện từ Công trường 06 về cai nghiện giai đoạn 3 tại xã, phường;

- Ngày 04/7/2007 UBND phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện tại cộng đồng;

- Ngày 26/11/2007 Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 18 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 28/8/2009 UBND thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) ra quyết định đưa đối tượng về cai nghiện giai đoạn 3 tại xã, phường;

- Ngày 19/01/2011 Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Ngày 12/3/2018 UBND phường T, thành phố T ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/4/2021, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt tại phiên toà.

*** Những người làm chứng:**

- Anh Trần H, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường P, thành phố T

- Anh Nguyễn C, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 11, xã K, thành phố T;

- Anh Dương H2, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường T, thành phố T

- Anh Nguyễn T, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường A, thành phố T

- Chị Nguyễn H5, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn 11, xã K, thành phố T.

Đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/4/2021, Đỗ T đi xe ô tô khách từ nhà đến Bến xe khách thành phố Thái Nguyên với mục đích tìm mua ma túy (loại Heroine) để bán và sử dụng. Tại khu vực Bến xe khách thành phố Thái Nguyên, T gặp và hỏi mua của 01 người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ được 01 gói Heroine gói ngoài bằng nilon màu trắng, với số tiền 2.500.000 đồng. T cất giấu gói Heroine vào trong người rồi đi xe ô tô khách về phòng trọ của chị Nguyễn H5 (địa chỉ: Thôn 11, xã K, thành phố T), T chia gói Heroine vừa mua được ra thành nhiều gói nhỏ với mục đích để sử

dụng và bán cho người khác. Trong thời gian từ ngày 02/4/2021 đến ngày 06/4/2021, tại phòng trọ của chị Nguyễn H5 (địa chỉ: Thôn 11, xã K, thành phố T), T đã nhiều lần bán ma túy cho người khác, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/4/2021 có Trần H, cư trú tại tổ dân phố 6, phường P, thành phố Tuyên Quang đến gặp T hỏi mua Heroine, T đã bán cho H 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng, H mang gói Heroine về nhà sử dụng hết.

- Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 04/4/2021 có Nguyễn C, cư trú tại thôn 11, xã K, thành phố T đến gặp T hỏi mua Heroine, T đã bán cho C 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng, C mang gói Heroine về nhà sử dụng hết.

- Lần 3: Sáng ngày 06/4/2021 có Dương H2, cư trú tại tổ dân phố 5, phường T, thành phố T và Nguyễn T cư trú tại tổ dân phố 5, phường A, thành phố T rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực nghĩa trang Đồng Thắm (thuộc tổ 17, phường A, thành phố T), T đứng chờ, còn H2 đến gặp T hỏi mua Heroine, T đã bán cho H2 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng. Trên đường về chỗ T thì H2 làm rơi mất gói Heroine; H2 đi đến khu vực nghĩa trang Đồng Thắm thì gặp tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện, nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã đưa H2 và T về trụ sở cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang làm việc. H2 đã khai nhận về hành vi mua ma túy của Đỗ T tại phòng trọ của chị Nguyễn H5 (địa chỉ: Thôn 11, xã K, thành phố T).

Ngoài ra T còn khai nhận trong cùng khoảng thời gian trên, T đã nhiều lần bán ma túy cho những người trên nhưng T không nhớ thời gian cụ thể với số tiền là 600.000 đồng.

Tổng số tiền T đã bán ma túy là 1.200.000 đồng.

Hồi 9 giờ 50 phút ngày 06/4/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Tuyên Quang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài sản tại nơi ở của chị Nguyễn H5; địa chỉ: Thôn 11, xã K, thành phố T đã phát hiện và thu giữ 02 gói Heroine gói ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong bọc lớp giấy bạc màu trắng cất trong ngăn tủ quần áo trong buồng ngủ phía bên trái (ký hiệu M1) và 01 gói Heroine gói ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong có 02 gói Heroine bọc lớp giấy bạc màu trắng trong túi quần dài lộn trái của Đỗ T treo ở dây phơi tại khu vực nhà tắm của phòng trọ (ký hiệu M2). T khai, số Heroine trên T cất giấu với mục đích để bán cho những người nghiện ma túy khác.

Kết luận giám định số 377/GĐKTHS ngày 09/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Đỗ T) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,322g (Không thấy ba hai gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Đỗ T, Trần H, Nguyễn C, Dương H2, Nguyễn T, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. T khai nhận ngày 05/4/2021 đã sử dụng ma túy tại phòng trọ của chị H5; Trần H, Nguyễn C, Dương H2, Nguyễn T đều khai nhận đã sử dụng ma túy ngày 04/4/2021.

Tại bản Cáo trạng số 148/CT-VKSTP ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Đỗ T về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h (tái phạm), khoản 1, Điều 52; Điều 38; Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 06/4/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,222gam Heroine là mẫu giám định hoàn lại.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ điện thoại màu đen, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 1.200.000 đồng;

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mi A2, vỏ điện thoại màu ghi, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 1.384.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền 1.384.000 đồng để đảm bảo thi hành án

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 02/12/2021.

Đối với số tiền 2.584.000 đồng, hiện đang gửi tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy, loại ma túy bị cáo thường sử dụng là Heroine, do muốn có tiền tiêu sài nên ngày 02/4/2021 bị cáo đi tìm mua Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho những người nghiện ma túy khác kiếm lời, trong thời gian từ ngày 02/4/2021 đến ngày 06/4/2021, tại phòng trọ của chị Nguyễn H5 (địa chỉ: Thôn 11, xã K, thành phố T), bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho Trần H, Nguyễn C, Dương H2, với tổng số tiền 1.200.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn tàng trữ 0,322 gam Heroine đã bị cơ

quan Công an thu giữ với mục đích để bán cho những người nghiện ma túy khác. Bị cáo thừa nhận kết luận giám định số Heroine thu giữ của bị cáo là khách quan, chính xác. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám xét, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khai bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đỗ T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2020, đến ngày 02/4/2021 bị cáo tiếp tục phạm tội, như vậy bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h (tái phạm), khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

- Về hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và nhiều lần bị xét xử về tội ma túy nhưng không chịu khó tu dưỡng mà vẫn tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền về chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản gì và không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Trong vụ án này còn có người đàn ông theo bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo vào ngày 05/4/2021 và của Trần H, Nguyễn C, Nguyễn T vào ngày 04/4/2021 Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính; hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Dương H2, UBND phường T, thành phố T đã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, HĐXX thấy như vậy là phù hợp.

Đối với Nguyễn H5, đã cho T chung sống cùng phòng trọ của mình nhưng không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho người khác và sử dụng ma túy tại phòng trọ của H5 nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại. Đây là vật Nhà nước cầm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ điện thoại màu đen, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước; đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mi A2, vỏ điện thoại màu

ghi, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 01/12/2021.

[6] Đối với số tiền 2.584.000 đồng tạm giữ của bị cáo, trong đó có số tiền 1.200.000 đồng là tiền bị cáo đã thu lời bất chính từ việc bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước; số tiền còn lại 1.384.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Hiện số tiền trên đang gửi tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h (tái phạm), khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ T phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ T 07 (Bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 06/4/2021.

2. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trên các mếp dán có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,222gam Heroine là mẫu giám định hoàn lại.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ điện thoại màu đen, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng);

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mi A2, vỏ điện thoại màu ghi, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 1.384.000 đồng (Một triệu ba trăm tám tư nghìn đồng).

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 02/12/2021.

Đối với số tiền 2.584.000 đồng, hiện đang gửi tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang.

3. Căn cứ: Các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- TAND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;
- Cơ quan THAHS TPTQuang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQuang;
- Sở Tư pháp tỉnh TQuang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang